TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI -TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày 15/4/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hoàng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Hiền, bà Nguyễn Thị Kim Lý.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phan Thái Quang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên toà*:** Bà Đỗ Thị Bích Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh V, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1983, tại tỉnh Yên Bái; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nơi ở: Tổ 14, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; họ và tên bố: Nguyễn Thế H (đã chết); họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; chồng: Phạm Cao S (đã ly hôn); bị cáo có 03 con: Con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/10/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại bản án hình sự phúc thẩm số 42/2018/HS-PT (chấp hành xong hình phạt ngày 06/4/2022). Bị cáo bị bắt ngày 15/12/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1993 – Nơi ĐKTT: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Phạm T1, sinh năm 1988 – Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt không có lý do.

+ Anh Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1992 – Địa chỉ: Tổ 01, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt không có lý do.

- Người chứng kiến: Chị Đỗ Thị Khánh Linh, sinh năm 1993 – Địa chỉ: Tổ 05, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái – Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy, nên ngày 05/12/2024 Nguyễn Thị Thanh V một mình đi xuống khu vực bến xe Mỹ Đình, thuộc địa phận phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội tìm mua ma túy dạng đá để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tại đây V gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết một gói ma túy dạng đá loại Methamphetamine được đựng trong túi nilon màu trắng với giá 5.000.000 đồng. Sau khi mua được gói ma túy, V cất giấu trong người rồi quay về nơi ở tại thành phố Yên Bái, chia gói ma túy ra các túi nilon nhỏ có khóa kẹp để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán, Nguyễn Thị Thanh V sử dụng và đã bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/12/2024, Phạm T1 gọi đến số điện thoại 0397.121.883 của V hỏi mua một gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. V đồng ý bán và hẹn T1 đến phòng trọ số 10, ngõ 122 đường N, tổ 14 phường N, thành phố Y để giao dịch mua bán ma túy. Khi T1 đến địa chỉ nêu trên V đưa cho T1 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp, bên trong có chứa ma túy dạng đá, T1 trả cho V số tiền 300.000 đồng, sau đó T1 mang ma túy đi đâu V không biết.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ 00 ngày 14/12/2024, Nguyễn Bá Đ gọi đến số điện thoại 0372.777.236 của V hỏi mua một gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. V đồng ý bán và hẹn Đ đến đầu ngõ 122 đường N, tổ 14 phường N, thành phố Y để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó V lấy ma túy cất giấu ở gốc cây đầu ngõ 122 rồi gọi điện cho Đ biết nơi để lấy ma túy. Khi Đ đến nơi và lấy được gói ma túy, để số tiền 300.000 đồng lại vị trí để gói ma túy rồi gọi điện cho V ra lấy.

Đến khoảng 09 giờ 35 phút ngày 15/12/2025, khi Nguyễn Thị Thanh V đang đi bộ tại khu vực đường H thuộc tổ 01, phường Y, thành phố Y, tổ công tác của Công an thành phố Yên Bái phát hiện V có biểu hiện nghi vấn liên quan đến

ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra Công an thành phố Yên Bái đã phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 túi ni lon, bên trong có 03 túi nilon màu trắng, miệng túi có khóa kẹp bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; số tiền 32.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị Thanh V tại phòng trọ số 10, ngõ 122 đường N, tổ 14 phường N, thành phố Y: Vật chứng thu giữ gồm 01 hộp cattong nhiều màu sắc, bên trong có 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đen được đục hai lỗ có cắm hai ống hút và 01 Coóng thủy tinh, V khai đây là những dụng cụ của V dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét nơi ở của V còn có Nguyễn Bảo Q, sinh năm 1993, địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái cũng có mặt tại đó nên Cơ quan điều tra đã yêu cầu kiểm tra, tại đây Q đã tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu xanh bên trong có chứa ma túy ma túy dạng đá. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 751/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị Thanh V khi bắt quả tang có khối lượng là 0,63 gam (không phẩy sáu mươi ba gam), 0,1 gam trích từ 0,63 gam chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKS-TP ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh V phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh V từ 9 đến 10 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo 5 đến 10 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành (bên trong chứa 0,53 gam ma túy, sau khi trích mẫu giám định; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong (sau khi giám định và kiểm tra

điện thoại); 01 vỏ túi nilon, miệng túi có khóa kẹp, thân túi in hình hoa văn màu xanh; 03 vỏ túi nilon màu trắng; 01 hộp giấy cattong nhiều màu sắc bên trong có 01 chai nhựa màu trắng, có nắp màu đen được đục hai lỗ cắm một ống hút nước màu tím và một ống hút nước các màu tím, trắng, xanh và 01 coóng thủy tinh, một đầu được uốn cong, có hình phễu tròn.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, loại màn hình cảm ứng bị nứt vỡ; số tiền 32.000 đồng.

+ Truy thu của Nguyễn Thị Thanh V số tiền thu lợi bất chính 568.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQHH quy định về mức thu nộp án phí.

Bị cáo thành khẩn khai báo, không có ý kiến tranh luận và xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Thanh V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày từ 13 đến 15/12/2024, Nguyễn Thị Thanh V đã có hành vi bán ma túy 02 lần, cụ thể: Ngày 13/12/2024, V bán cho Phạm T1 01 gói ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng, ngày 14/12/2024 V bán cho Nguyễn Bá Đ 01 gói ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng và tàng trữ 0,63 gam ma túy dạng đá, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng và bán cho các đối tượng sử dụng ma túy để kiếm lợi; số tiền V thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho T1 và Đ là 600.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có sức khỏe và có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của con người và việc mua bán chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn mua về sử dụng và bán cho các đối tượng sử dụng ma túy để kiếm lợi. Năm 2018 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để giáo dục, cải tạo bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó, cần có một mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và có tác dụng phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình tham gia tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, khi bị bắt, bị cáo tự thú khai ra các lần bán ma túy trước đó; bị cáo có bố đẻ là thương binh, được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy nhằm mục đích thu lợi, cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: V khai mua của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực bến xe Mỹ Đình, V không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý trong vụ án.

[7] Đối với Phạm T1, Nguyễn Bá Đ là người mua ma túy của V ngày 13 và 14/12/2024 mục đích để sử dụng cho bản thân. Xét thấy hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Ngoài ra, V còn khai vào khoảng 19h ngày 13/12/2024 đã bán cho người đàn ông tên là Bùi Tùng L trú tại tổ dân phố N, phường N, thành phố Y 01 gói ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng. Quá trình điều tra đã triệu tập để làm việc nhưng L không có mặt tại địa phương nên không điều tra làm rõ được, do đó không có cơ sở buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về lần bán ma túy này.

Đối với Nguyễn Bảo Q: Quá trình điều tra xác định hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Bảo Q là độc lập, không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Thanh V; hành vi của Quý đã bị xử lý trong vụ án khác là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 0,53gam ma túy dạng đá, loại Methamphetamin thu giữ khi bắt quả tang sau khi trích một phần sử dụng vào việc giám định, còn lại được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 vỏ túi nilon màu xanh miệng túi có khóa; 03 vỏ túi nilon màu trắng (sau khi giám định và kiểm tra điện thoại); 01 hộp cattong và 01 coóng thủy tinh là những vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động SAMSUNG màu đen, loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, màn hình bị nứt vỡ trực tiếp liên quan đến tội phạm cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 600.000 đồng V bán ma túy thu được, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, trong đó đã thu giữ số tiền 32.000 đồng của Nguyễn Thị Thanh V, tiếp tục tịch thu của V số tiền 568.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh V phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh V 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2024.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Thanh V 5.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46 và điểm b, c khoản 1

Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 0,53 gam ma túy, loại Methamphetamin được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi: "Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Thanh V khi bắt quả tang ngày 15/12/2024 (sau khi trích mẫu giám định)". Mặt sau phong bì, các mép được dán kín, có họ tên, chữ ký của Hà Văn Lưu, Vũ Thị Thành Huyền, Ninh Văn Bình, Nguyễn Đ Phượng, Nguyễn Thị Thanh V và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 vỏ túi nilon màu xanh, miệng túi có khóa kẹp viền màu trắng, trên túi có in hình hoa văn màu xanh; 03 vỏ túi nilon màu trắng; 01 hộp giấy cattong nhiều màu sắc, bên trong có 01 chai nhựa màu trắng cao khoảng 15cm, có nắp bằng nhựa màu đen được đục hai lỗ cắm một ống hút nước màu tím và một ống hút nước các màu tím, trắng, xanh và 01 coóng thủy tinh, một đầu được uốn cong, có hình phễu tròn (phần phễu tròn đã bị đốt đen).

3.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, loại màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, máy có số EMEI1: 3542.5811.0293.806, số EMEI2: 3542.5911.0293.804, được lắp 02 sim có số thuê bao 0372.777.236 và 0397.121.883 được niêm phong trong một phong bì do Cơ quan CSĐT Công an thành phố Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì có ghi: "Điện thoại tạm giữ khi bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh V (sau khi đã kiểm tra ngày 11/01/2025)". Mặt sau phong bì các mép được dán kín, tại phần mép dán có đầy đủ chữ ký và họ tên của Ninh Văn Bình, Nguyễn Thị Thanh V, Trần Quang Toản và các hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Yên Bái; số tiền 32.000 đồng (Ba mươi hai nghìn đồng) đã được gửi vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái tại Phòng giao dịch số 11 – Kho bạc Nhà nước khu vực VIII.

3.3. Tịch thu của bị cáo Nguyễn Thị Thanh V số tiền 568.000 đồng (Năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 31/3/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV Công an tỉnhYên Bái;
- Chi cục THADS TP.Yên Bái;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; THAHS; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Hoàng Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Yên Bái;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Phòng HSNV Công an tỉnhYên Bái;
- Chi cục THADS TP.Yên Bái;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; THAHS; TA.

Lê Thị Hoàng Hải